TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81**/2023/HS-ST
Ngày: 15/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Vũ Thị Tuyến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Phương**

2. Bà **Lò Thị Ánh Ngọc**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Mạnh Hà** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên toà***: Ông **Trần Hồng Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2023/TL-HSST ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2023/HSST-QĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Cút Văn Th**, Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1993, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản C, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cút Văn R và con bà: Lường Thị P; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2022 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn H**, Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1988, tại Nghĩa Lộ - Yên Bái; Nơi cư trú: Bản T, xã H, thị xã Ng, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn S và con bà: Cầm Thị C (đã chết); Vợ: Đinh Thị V (đã ly hôn năm 2018); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án,

tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/9/2016 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 24/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương (Bản án này đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2022 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* **Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ng**; Địa chỉ trụ sở: Chợ B, đội 24, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Nguyên Ng**; Sinh năm 1959 - Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ng.

Địa chỉ thường trú: Số 15, Ngách 35/61, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa - Có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2022 Cút Văn Th khi đi chơi quen một người đàn ông không rõ lai lịch, tự giới thiệu tên là Ch. Qua nói chuyện, Th giới thiệu làm lái xe tại điểm mỏ M, xã M, huyện Đ thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Ng và cho nhau số điện thoại để liên lạc. Ngày 04/10/2022 Ch điện thoại cho Th hỏi đổi ma túy lấy thuốc nổ, kíp nổ để mang về đánh cá, Th chưa nhận lời ngay. Sau đó, Th điện thoại hỏi Lò Văn H là người làm trong tổ khoan, nổ mìn tại điểm mỏ M, có lấy thuốc nổ, kíp nổ để đổi lấy ma túy cùng nhau sử dụng không? H đồng ý, bảo Th lên điểm mỏ để H đưa cho. Tuy nhiên, do Ch yêu cầu địa điểm trao đổi xa nơi Th ở, lo sợ bị phát hiện nên Th đã không đi lấy thuốc nổ và kíp nổ ngày hôm đó. Đến khoảng 08 giờ ngày 08/10/2022 Ch tiếp tục điện thoại cho Th hỏi về việc đổi ma túy lấy thuốc nổ, kíp nổ nhưng hẹn địa điểm trao đổi là gần điểm mỏ M, Th nhất trí. Khoảng 12 giờ cùng ngày, H đến rủ Th đi sửa máy hơi cùng H, sau khi sửa máy xong, trên đường đi về Th nói chuyện với H về nội dung Ch hỏi và thống nhất, chiều cùng ngày Th sẽ lên điểm mỏ M để lấy thuốc nổ, kíp nổ từ H đổi lấy ma túy để cùng nhau sử dụng. Theo hẹn, khoảng 18 giờ cùng ngày Th đi nhờ xe máy của một người không rõ lai lịch lên điểm mỏ M, gặp Ch đang đứng chờ ở đường cách điểm mỏ khoảng 100m. Th đi lên gặp H, H lấy một túi nilon màu trắng bên trong đựng 359,3 gam thuốc nổ công nghiệp ANFO và 02 kíp nổ điện vỏ nhôm mà H lấy trộm được của Công ty rách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Ng trong lúc chuẩn bị nổ mìn vào chiều ngày 08/10/2022 đưa cho Th. Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày khi Th xuống điểm hẹn để đổi số thuốc nổ, kíp nổ trên thì không thấy Ch, đúng lúc đó thì bị cơ quan chức năng phát hiện, thu giữ vật chứng và đưa về làm việc.

Căn cứ vào lời khai của Th và vật chứng thu giữ, Cơ quan điều tra đã triệu tập Lò Văn H lấy lời khai, H khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của

mình, lời khai của H phù hợp với lời khai của Th, phù hợp với vật chứng thu giữ.

Tại kết luận giám định số: 6849/KL-KTHS ngày 11/10/2022 của Viện khoa học Hình sự Bộ công an kết luận: 359,3 gam chất bột màu trắng dạng tròn là thuốc nổ công nghiệp ANFO thường được dùng trong khai khoáng, mở đường; 02 ống kim loại màu trắng bạc, một đầu được nối với 02 sợi giây điện màu đỏ, bên trong có lõi bằng kim loại là kíp nổ điện vỏ nhôm, kíp nổ có tác dụng kích nổ thuốc nổ. Tất cả số thuốc nổ công nghiệp ANFO và kíp nổ điện vỏ nhôm trên đều thuộc nhóm vật liệu nổ và còn sử dụng được.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 10/01/2023 cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên gồm: 01 điện thoại di động VSMART STAR 5 thu giữ của Cút Văn Th và 01 điện thoại di động SAMSUNG, loại GALAXY J2 Pro thu giữ của Lò Văn H. Ngày 10/01/2023 cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Ban chỉ huy quân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên: 359,3 gam thuốc nổ công nghiệp ANFO và 02 kíp nổ điện vỏ nhôm;

Bản cáo trạng số: 16/CT-VKSĐB - P1 ngày 10/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Cút Văn Th và Lò Văn H về tội: "*Mua bán trái phép vật liệu nổ"* theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cút Văn Th với mức hình phạt từ **01 năm 02 tháng** đến **01 năm 04 tháng tù** về tội: Mua bán trái phép vật liệu nổ.

* Áp dụng khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn H với mức hình phạt từ **01 năm 04 tháng** đến **01 năm 06 tháng tù** về tội: Mua bán trái phép vật liệu nổ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động VSMART STAR 5 thu giữ của Cút

Văn Th và 01 điện thoại di động SAMSUNG, loại GALAXY J2 Pro thu giữ của Lò Văn H.

Giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tịch thu tiêu hủy đối với 359,3 gam thuốc nổ công nghiệp ANFO và 02 kíp nổ điện vỏ nhôm.

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Các bị cáo đồng ý và không tranh luận với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên; Thực hiện lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa Th và H khai nhận vào khoảng 18 giờ ngày 08/10/2022 tại điểm mỏ M, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên Lò Văn H đã giao 359,3 gam thuốc nổ công nghiệp ANFO và 02 kíp nổ điện vỏ nhôm cho Cút Văn Th để Th mang đi đổi ma túy về cùng nhau sử dụng. Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th mang số thuốc nổ và kíp nổ trên đi đổi ma túy thì bị Tổ công tác 1266 Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Mường Nhà, làm nhiệm vụ tại bản X, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, Biên bản niêm phong vật chứng, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Biên bản xác định hiện trường, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung; Bản tự khai của các bị cáo và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên của các bị cáo Cút Văn Th và Lò Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Mua bán trái phép vật liệu nổ*", theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, bản luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm."

...

Cút Văn Th và Lò Văn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Cút Văn Th và Lò Văn H về tội: "*Mua bán trái phép vật liệu nổ*", theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[**2**] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý vật liệu nổ của Nhà nước. Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với các bị cáo là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

[**3**] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo H có nhân thân xấu hơn bởi trước đó ngày 29/9/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số: 181/2016/HSST ngày 29/9/2016 - Bản án này đã được xóa án tích). Ngày 24/10/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và trở về địa phương sinh sống, cho đến nay bị cáo đã chấp hành xong phần án phí của bản án trên. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy từ nhiều năm nay, vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân nên đã dấn thân vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn vì trước và trong khi phạm tội giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò trách nhiệm cụ thể cho từng người, trong đó: Th là người khởi xướng và là người trao đổi trực tiếp về việc đổi ma túy với Ch, còn H là người cung cấp cho Th 359,3 gam thuốc nổ công nghiệp ANFO và 02 kíp nổ điện vỏ nhôm cho Cút Văn Th để Th mang đi đổi ma túy về cùng nhau sử dụng nên Th và H cùng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 359,3 gam thuốc nổ công nghiệp ANFO và 02 kíp nổ điện vỏ nhôm đã bị thu giữ, bị cáo H có nhân thân xấu nên sẽ phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Th. Vì vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là

điều kiện Th lợi để các bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại H nhập với gia đình và cộng đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt từ **01 năm 02 tháng** đến **01 năm 04 tháng tù** đối với bị cáo Cút Văn Th và từ **01 năm 04 tháng** đến **01 năm 06 tháng tù** đối với bị cáo Lò Văn H là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm", do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, phạt quản chế hoặc cấm cư trú. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy từ nhiều năm nay, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập từ nghề làm ruộng thấp, có nơi cư trú rõ ràng, cá nhân các bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, phạt quản chế hoặc cấm cư trú đối với các bị cáo.

[**4**] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**5**] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử cần: Tịch thu tiêu hủy 359,3 gam thuốc nổ công nghiệp ANFO và 02 kíp nổ điện vỏ nhôm là vật chứng của vụ án. Giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tiến hành tiêu hủy số vật chứng trên theo quy định của pháp luật.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động VSMART STAR 5 thu giữ của Cút Văn Th và 01 điện thoại di động SAMSUNG, loại GALAXY J2 Pro thu giữ của Lò Văn H là phương tiện phạm tội của các bị cáo. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tiến hành tiến hành xử lý số vật chứng trên theo quy định của pháp luật.

[**6**] Về các vấn đề khác:

Đối với nguồn gốc 359,3 gam thuốc nổ công nghiệp ANFO và 02 kíp nổ điện vỏ nhôm, bị cáo H khai lấy trộm của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ng. Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh, lấy lời khai của

những người được giao nhiệm vụ bảo quản, vật chuyển, sử dụng vật liệu nổ tại điểm mỏ M và kiểm tra hồ sơ, sổ sách, tài liệu liên quan đến việc nhập, xuất, sử dụng vật liệu nổ để nổ mìn khai thác đá tại điểm mỏ trên nhưng chưa phát hiện có sai phạm gì. Mặt khác, Cơ quan điều tra cũng không có tài liệu để chứng minh số vật liệu nổ mà Lò Văn H giao cho Cút Văn Th ngày 08/10/2022 là do Công ty Ng làm thất thoát, do vậy không có căn cứ để xử lý Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ng và các cá nhân liên quan trong vụ án này. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông tên là Ch, theo lời khai của bị cáo Th, Ch là người yêu cầu đổi ma túy lấy thuốc nổ và kíp nổ. Do bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch của Ch nên cơ quan điều tra không làm việc được với Ch để làm rõ các nội dung liên quan. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý đối với Ch trong vụ án này.

Đối với số điện thoại 0393.609.813 Th khai là của Ch sử dụng, qua tra cứu chủ thuê bao trên là Nguyễn Thanh H, sinh năm 1955, địa chỉ: Thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang, số CMTND 073867088. Cơ quan an ninh điều tra, Công an tỉnh Điện Biên đã ủy thác cho Cơ quan an ninh điều tra, Công an tỉnh Hà Giang để xác minh nhân thân, lai lịch và triệu tập ghi lời khai đối với Nguyễn Thanh H. Kết quả xác minh xác định trên địa bàn thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang có công dân tên là Nguyễn Thanh H, nhưng không trùng số CMTND. Hiện tại ông H cũng không có mặt tại địa phương để lấy lời khai làm rõ. Mặt khác, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Th khai không quen biết ai tên là Nguyễn Thanh H có thông tin cá nhân như trên, đồng thời từ trước đến nay Th cũng chưa bao giờ gặp gỡ, giao nhận hay trao đổi bất kỳ việc kỳ liên quan đến vật liệu nổ với Nguyễn Thanh H. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Thanh H trong vụ án này.

[**7]** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm nhưng cá nhân các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo Th là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự Tuyên bố các bị cáo Cút Văn Th và Lò Văn H phạm tội: "*Mua bán trái phép vật liệu nổ*".

2. Về hình phạt:

* Áp dụng khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Cút Văn Th ***01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù*** về tội: Mua bán trái phép vật liệu nổ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (14/10/2022).

* Áp dụng khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Lò Văn H ***01*** *(Một)* ***năm 04*** *(Bốn)* ***tháng tù*** về tội: Mua bán trái phép vật liệu nổ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (14/10/2022).

* Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, phạt quản chế hoặc cấm cư trú đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy 0359,3 gam thuốc nổ công nghiệp ANFO và 02 kíp nổ điện vỏ nhôm là vật chứng của vụ án. Giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tiến hành xử lý số vật chứng trên theo quy định của pháp luật.

Vật chứng đã được Công an tỉnh Điện Biên bàn giao sang Ban chỉ huy quân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/01/2023 giữa Công an tỉnh Điện Biên và Ban chỉ huy quân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

* Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động VSMART STAR 5 thu giữ của Cút Văn Th và 01 điện thoại di động SAMSUNG, loại GALAXY J2 Pro thu giữ của Lò Văn H là phương tiện phạm tội của các bị cáo. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tiến hành tiến hành xử lý số vật chứng trên theo quy định của pháp luật.

Vật chứng đã được Công an tỉnh Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/01/2023 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Cút Văn Th và Lò Văn H.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/3/2023). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi

của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an tỉnh ĐB;
- CQANĐT Công an tỉnh ĐB;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến